

Số: 120/KH-THCS

Mường Nhà, ngày 30 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026

PHẦN I: NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Năm học 2025-2026 là năm học tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Mường Nhà lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030; năm học tiếp tục đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục, tiếp tục triển khai thực hiện kết luận của Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) về “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập Quốc tế. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 30/3/2016 của Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc; nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; tiếp tục tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống; giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống; phòng, chống tội phạm cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng. Tiếp tục triển khai tích cực và hiệu quả các cuộc vận động lớn hướng tới kỷ niệm 43 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2025), kỷ niệm 72 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.

1. Những căn cứ pháp lý

Căn cứ Nghị quyết số 29/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về Ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Mường Nhà về việc tạm giao số lượng viên chức người lao động tại các đơn vị trường học trên địa bàn xã Mường Nhà;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-UBND, ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Mường Nhà ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn xã Mường Nhà;

Căn cứ văn bản số 2604/SGDDT-GDTrH, ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ vào Quyết định số 79/QĐ-THCS, ngày 10/9/2025 của Trường PTDTBT THCS Mường Nhà về điều chỉnh phân công nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 47/KH-UBND, ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Mường Nhà ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

2. Thực trạng nhà trường

2.1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng uỷ, HĐND, UBND xã Mường Nhà. Đồng thời cũng luôn nhận được sự giúp đỡ, phối kết hợp chặt chẽ của các đơn vị trường, các cơ quan trên địa bàn, các đơn vị kết nghĩa, các ban ngành đoàn thể xã Mường Nhà, xã Núa Ngam; ban quản lý thôn bản và nhân dân các dân tộc trong xã quan tâm đến sự nghiệp phát triển giáo dục.

Là trường THCS đạt chuẩn Quốc gia nên cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường tương đối khang trang, đầy đủ đáp ứng cơ bản nhu cầu dạy và học.

Đội ngũ cán bộ giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn luôn nhiệt tình, trách nhiệm trong công việc. Phát huy tinh thần đoàn kết yên tâm công tác, chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành, trường, có năng lực về chuyên môn và không ngừng được chuẩn hoá và nâng cao trình độ.

Học sinh ở nội trú tại trường 421/809 chiếm 52,0% thuận lợi cho việc dạy và học của nhà trường. Các em học sinh ngoan, lễ phép, chấp hành tốt nội quy, quy định, có nhiều chuyển biến về nhận thức đối với quá trình học tập.

Năm học 2024 - 2025 nhà trường được UBND huyện Điện Biên công nhận “Tập thể lao động tiên tiến” và được tặng Giấy khen.

2.2. Khó khăn, thách thức

Thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, xã Mường Nhà mới được sáp nhập trên cơ sở ba xã Mường Nhà (cũ), xã Phu Luông và xã Mường Lói. Nhìn chung Mường Nhà là xã còn tương đối khó khăn về kinh tế - xã hội, có nhiều dân tộc cùng sinh sống, ngôn ngữ, phong tục bất đồng. Trình độ dân trí thấp, việc quan tâm, phối kết hợp giáo dục cùng nhà trường có lúc, có thời điểm chưa thường xuyên. Tình trạng học sinh đi học chưa chuyên cần vẫn còn diễn ra, nhất là về mùa làm nương rẫy.

Phần lớn các em là học sinh dân tộc ($792/809=97,9\%$) nên nhận thức còn nhiều hạn chế ảnh hưởng không nhỏ đến phương pháp giảng dạy, đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên.

Một số giáo viên chưa nỗ lực phấn đấu trong chuyên môn còn trung bình chủ nghĩa, chưa thực sự sáng tạo trong giảng dạy, số giáo viên giảng dạy thiếu so với định mức là 07 người nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng công tác của thầy cô.

Các chính sách của Nhà nước giai đoạn 2025-2030 dành cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tiếp tục có sự thay đổi, một bộ phận nhân dân và học sinh bị tác động trực tiếp, gây khó khăn cho nhà trường trong công tác huy động, duy trì số lượng, nhất là học sinh xã Núa Ngam (Na Tông cũ) đang học nhờ tại trường.

3. Căn cứ vào môi trường kinh tế, xã hội địa phương

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã Mường Nhà lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030 về phát triển kinh tế, văn hóa xã hội.

4. Kết quả đạt được của nhà trường trong năm học 2024 - 2025

4.1. Việc duy trì số lượng học sinh:

Chỉ tiêu giao: 21 lớp, 790 học sinh thực hiện huy động đầu năm được 21 lớp, 790 học sinh, đạt 100%,. Duy trì đến cuối năm học 21 lớp, 777 học sinh, tỷ lệ 99,74%, *(giảm 13 học sinh, trong đó chuyển đi học trường khác 10 học sinh, chết 01, bỏ học 02 học sinh, tỷ lệ bỏ học 0,26%)*.

4.2. Chất lượng các mặt giáo dục:

* Chất lượng giáo dục

Kết quả rèn luyện

+ Tốt: $528/777 = 67,9 \%$

+ Khá: $195/777 = 25,1 \%$

Kết quả học tập

+ Tốt: $54/777 = 7,0 \%$

+ Khá: $302/777 = 38,9\%$

+ Đạt: $54/777 = 7,0 \%$

+ Đạt: $406/777 = 52,2 \%$

+ Chưa đạt: $15/777 = 1,9 \%$

Chuyên lớp 607/607 đạt 100 %

Tốt nghiệp THCS: 167/170 đạt 98,2%.

- HSG các môn văn hóa cấp huyện lớp 9 đạt 13 giải (05 giải ba, 08 giải khuyến khích), HSG lớp 9 cấp tỉnh đạt 5 giải (01 giải ba; 04 giải KK), Thi Olympic khối 6, 7, 8 cấp huyện đạt 25 giải (02 giải nhì, 05 giải ba, 18 giải KK). Thi IOE cấp huyện đạt 06 giải, cấp tỉnh đạt 06 giải. Thi KHKT cấp huyện đạt 02 giải Ba. Tham gia Hội thao học sinh cấp huyện đạt 01 giải nhất, 02 giải nhì và 03 giải ba. Có 03 học sinh tham gia Hội thao cấp tỉnh và đạt thành tích cao. Tham gia sáng tạo TTN năm 2025 với 03 sản phẩm, có 01 sản phẩm đạt giải khuyến khích.

- Tham gia Hội thi GVG dạy giỏi cấp huyện được công nhận 12/12 trong đó có 9/9 giáo viên tham gia dự thi và 03 thầy cô tham gia Ban giám khảo, ban giám sát.

4.3. Chất lượng đội ngũ:

*** Xếp loại chuyên môn:** 39/44 (5 gv hợp đồng không đưa vào biểu)

Tổng số GV	Tốt	Tỉ lệ	Khá	Tỉ lệ	TB	Tỉ lệ
39	26	66,7	12	30,7	1	2,6

*** Giáo viên giỏi các cấp:**

Cấp trường		Cấp Huyện		Cấp Tỉnh	
Tổng số	Tỉ lệ	Tổng số	Tỉ lệ	Tổng số	Tỉ lệ
26	66,7%	12 (9 gv thi và 3 gv đặc cách)	30,7%	(đ/c Hương)	2,6 %

*** Đánh giá CB, GV theo chuẩn nghề nghiệp :**

+ Hiệu trưởng: Khá

+ Phó hiệu trưởng : 02 Khá

+ Giáo viên: Tốt 26; Khá: 12; Đạt: 1.

*** Xếp loại viên chức: Tổng 41/51 (hợp đồng 07: trong đó GV 05, NV 02; 03 GV mới tuyển không đánh giá)**

Cán bộ quản lý:

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: $3/3 = 100\%$

Giáo viên, nhân viên

+ Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: $7/38 = 18,5\%$

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: $30/38 = 78,9\%$

+ Hoàn thành nhiệm vụ: $01/38 = 2,6\%$

4.4. Xếp loại thi đua năm học 2024-2025 (tính 41/51: 07 hợp đồng, 03 giáo viên mới tuyển)

- Cá nhân: CSTĐ cấp cơ sở: 10/41 đạt 24,4 %; LĐTT: 40/41 đạt 97,6%; 02 cá nhân được UBND huyện tặng Giấy khen, 02 cá nhân được UBND tỉnh tặng Bằng khen.

- Trường được công nhận danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, được công nhận trường học an toàn, được UBND huyện tặng Giấy khen

- LĐLĐ huyện tặng Giấy khen cho 01 cá nhân, LĐLĐ tỉnh Điện Biên tặng Bằng khen cho 01 cá nhân.

IV. Biên chế năm học 2025- 2026

***Quy mô số học sinh, số lớp:**

Khối/ lớp	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9	Tổng
Số lớp	5	6	5	5	21
Số học sinh	210	226	188	185	809
Số HS DT	206	224	183	179	792
Số HS nữ	90	109	97	77	373
Nữ dân tộc	88	108	94	76	366
HSBT	116	108	101	96	421
Số HS K.tật	0	0	1	3	4

*** Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

Chi bộ độc lập; số đảng viên: 29.

Tổng số CBGV,NV: 46 (Nữ: $23/46=50\%$, dân tộc 16/46 - nữ dân tộc 9/23) trong đó:

+ CBQL: 03

+ Trình độ đào tạo: CB,GV đạt chuẩn $40/43 = 93,0\%$; Nhân viên 03 trong đó: Đại học 01, trung cấp 01; 01 chưa qua đào tạo (nhân viên bảo vệ)

+ Nhà trường chia làm 03 tổ : Tổ KHTN- 18, Tổ KHXH-15 Tổ HGD-13

5. Cơ sở vật chất:

Diện tích đất của trường: 17.785 m² ;

Tổng số phòng học: 11/21 lớp; phòng Bộ môn: 05

Khu vệ sinh của GV: 01; học sinh: 02

Khu nhà để xe GV: 01; học sinh: 01

Trang thiết bị đồ dùng dạy học được trang cấp hàng năm đảm bảo phục vụ công tác dạy và học, đổi mới phương pháp, đổi mới kiểm tra đánh giá.

PHẦN II. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU, CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 30/3/2016 của Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc; nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt nội dung các cuộc vận động bằng những việc làm thiết thực phù hợp với điều kiện, gắn với việc đổi mới các hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong trường học. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện của nhà trường, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tại nhà trường.

2. Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp huy động và duy trì số lượng học sinh, đảm bảo tuyển sinh năm học 2025-2026 đạt chỉ tiêu kế hoạch; giảm thiểu số học sinh bỏ học, học sinh đi học không chuyên cần.

Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng trên địa bàn xã giải quyết tốt và linh hoạt các vấn đề xã hội có liên quan đến hoạt động chung và chất lượng giáo dục trong nhà trường, đặc biệt là vấn đề tảo hôn, hôn nhân cận huyết, học sinh di cư từ nơi khác đến, học sinh vùng thôn bản có đạo.

3. Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh. Tham mưu tích cực với cấp ủy, chính quyền địa phương 2 xã (Mường Nhà, Núa Ngam) tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh, học sinh và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trên địa bàn. Phối hợp với Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên khu vực I để tư vấn, phân luồng học sinh lớp 9 vừa học văn hóa vừa học nghề. Tập trung chỉ đạo đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9.

4. Nêu cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý của Ban giám hiệu theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục; nâng cao năng lực quản lý của nhà trường, trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trong việc thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, của cấp trên.

5. Tăng cường thực hiện các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, trong dạy và học.

6. Tập trung bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục về năng lực xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; tổ chức các hoạt động trải

nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cấp cụm (cụm chuyên môn số 2); thực hiện đúng quy định về hồ sơ chuyên môn đối với giáo viên; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm về quản lý, tìm hiểu tâm sinh lý học sinh, giáo dục học sinh; phối hợp với chi Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh, gia đình, cộng đồng để giáo dục toàn diện và quản lý học sinh; tiếp tục triển khai thực hiện mô hình hỗ trợ giáo viên tăng chất lượng, hiệu quả làm việc tại trường.

7. Tổ chức Hội thi: Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp xã theo Điều lệ; thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh; Olympic khối lớp 6,7,8; các cuộc thi: Cuộc thi khoa học kỹ thuật học sinh trung học; sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp xã; Giao thông học đường; Viết thư quốc tế UPU. (có kế hoạch và văn bản sau)

8. Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong mọi tình huống.

CÁC CUỘC THI NĂM HỌC 2025 – 2026

STT	MÔN THI	CẤP TỔ CHỨC, DỰ KIẾN THỜI GIAN THI		
		Cấp trường	Cấp xã	Cấp tỉnh
1	Thi HSG các môn văn hóa lớp 9 (6 môn)	27/10/2025		12/2025
2	KHKT	31/10/2025		Theo VB của SGD
3	Thi GVDG, GV CN giỏi	Tuần 1,2,3/11/2025	Tuần 1,2,3/3/2026	Năm 2026-2027 mới thi
4	Kiểm định chất lượng trường đạt chuẩn	Hoàn thành báo cáo trước tháng 12/2025	Tháng 02/2026	Tuần 4, Tháng 3/2026
5	Giao lưu Violympic trên internet lớp 6, 7, 8, 9.	Tháng 3/2026	Tháng 4/2026	
6	Thi STTTNNĐ		Tháng 4/2026	
		<i>Các cuộc thi khác thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở, UBND xã.</i>		

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

1. Tổ chức thực hiện chất lượng, hiệu quả các văn bản của Bộ GD&ĐT: Văn bản số 4612/BGDĐT-GDTrH, ngày 03/10/2017 về việc thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng phát triển năng lực phẩm chất học sinh; số 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường; văn bản số 2604/SGDĐT-GDTrH, ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026; Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường, đảm bảo Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 theo Quyết định số 135/QĐ-UBND, ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Mường Nhà ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn xã Mường Nhà; có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm và kiểm tra định kỳ. Căn đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh theo yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tiếp tục triển khai hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nội dung giáo dục địa phương, lồng ghép nội dung Giáo dục quốc phòng và an ninh bảo đảm chất lượng, đạt mục tiêu chương trình, phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực đội ngũ và điều kiện dạy học của từng địa phương theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 20/2024/TT-BGDĐT, ngày 01/7/2024 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

Chú trọng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục, kế hoạch nhà trường định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng học tập của học sinh; bố trí giảng dạy phù hợp theo 35 tuần thực học quy định tại Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Mường Nhà về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026.

2. Tăng cường lồng ghép các nội dung giáo dục an toàn giao thông, giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tăng cường mối liên hệ giữa gia đình và cộng đồng trong giáo dục học sinh. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đoàn, Đội trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh của nhà trường.

3. Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục, tổ chức dạy đủ các môn theo quy định, đúng tiến độ chương trình không có hiện tượng cắt xén, dồn ép chương trình; cân đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh theo hướng tăng cường phẩm chất và năng lực.

4. Tiếp tục triển khai công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông theo Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT, ngày 18/12/2017 của Bộ GD&ĐT; Văn bản số 376/SGDĐT- GDTrH, ngày 06/3/2018, số 56/SGDĐT- GDTrH, ngày 09/01/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tăng cường hỗ trợ, tư vấn tâm lý, kỹ năng phòng chống bạo lực, bắt nạt, xâm hại trẻ em, học sinh khi học trực tuyến và sử dụng môi trường mạng. Tổ chức Lễ tri ân cuối năm học cho học sinh khối lớp 9 (kết hợp với Lễ tổng kết năm học).

5. Xây dựng Kế hoạch thực hiện tích hợp lồng ghép Quốc phòng - An ninh trong các môn Ngữ văn, Địa lý, Giáo dục công dân, Âm nhạc; tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng, lãng phí; phòng chống tai nạn thương, tích, đuối nước; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Thực hiện nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT- BGDĐT-BLĐTBXH quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động học sinh khuyết tật ra lớp với hình thức học tập hòa nhập. Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT Quy định giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật.

7. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng chất lượng, hiệu quả, thiết thực bằng hình thức phù hợp (tổ/nhóm chuyên môn, trường, cụm trường) theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH, ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT, hướng dẫn số 2221/SGDĐT-GDTrH, ngày 19/10/2020 của Sở GD&ĐT, phát huy vai trò của giáo viên cốt cán trong dự giờ giúp đỡ nhau cùng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Chỉ đạo giáo viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cấp cụm (cụm chuyên môn số 2).

8. Tổ chức thực hiện việc xét công nhận tốt nghiệp theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT; UBND xã tổ chức.

9. Hoàn thành chương trình lớp 9; ôn tập, ôn thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm 2026.

Xây dựng kế hoạch dạy học, ôn tập, ôn thi và triển khai ngay từ đầu năm học đảm bảo tính sáng tạo, linh hoạt trong giải pháp thực hiện, từng bước nâng cao chất lượng điểm các bài thi, tỷ lệ trúng tuyển vào các trường PTDTNT tỉnh, PTDTNT Mường Thanh năm học 2026 - 2027.

Tổ chức thực hiện chương trình lớp 9 theo đúng kế hoạch, không dồn ép, cắt xén chương trình. Tổ chức dạy học hiệu quả từng tiết học trên lớp, chú trọng hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu.

Thực hiện tốt công tác thông tin về kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm 2026; tư vấn hướng nghiệp cho học sinh căn cứ trên lực học lớp 9, chọn trường thi tuyển hoặc xét tuyển phù hợp với năng lực, sở thích của học sinh.

II. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, các cuộc thi, hội thi, hội thao.

Triển khai đầy đủ các văn bản của Sở GD&ĐT, UBND xã Mường Nhà về việc hướng dẫn thực hiện quy định chuyên môn cấp trung học năm học 2025-2026.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, chú trọng rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần văn bản số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác.

Đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; đổi mới đánh giá giờ dạy của giáo viên dựa trên văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT; văn bản số 411/SGDĐT-GDTrH ngày 09/3/2018 của Sở GD&ĐT về việc triển khai phiếu đánh giá, xếp loại giờ dạy giáo viên trung học.

Tích cực dự giờ nhằm rút kinh nghiệm để hoàn thiện các chuyên đề, đảm bảo tiến trình dạy học và phương pháp tổ chức các hoạt động dạy học theo hướng tăng cường năng lực phẩm chất của học sinh. Mỗi giáo viên dự giờ đồng nghiệp ít nhất 10 tiết/học kỳ.

Tổ chức giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

Tiếp tục tổ chức thực hiện các cuộc thi, Hội thi, Hội thao các giải thi đấu TDTT dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của UBND tỉnh và của Sở GD&ĐT, UBND xã. Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia hoạt động NCKH và cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học; cuộc thi STTTN và nhi đồng tỉnh Điện Biên năm 2026.

Giáo dục nâng cao chất lượng ôn tập ôn thi học sinh giỏi các môn văn hóa theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Tiếp tục thực hiện văn bản số 2347/SGD-GDTrH, ngày 02/11/2020 của Sở GD&ĐT về việc nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn cấp trung học.

Duy trì phong trào thể dục thể thao trong nhà trường, tổ chức cho HSBT duy trì nề nếp thể dục buổi sáng nhằm tăng cường sức khỏe phòng chống dịch bệnh, các bệnh theo mùa; lựa chọn học sinh tham gia giao lưu thể thao học sinh.

III. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh

1. Thực hiện nghiêm túc văn bản số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra; thực hiện việc xây dựng đề thi, kiểm tra cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề và đúng quy trình đã tập huấn, bồi dưỡng. Đảm bảo đánh giá học sinh toàn diện, không để hiện tượng dạy tử, học lệch; thúc đẩy đổi mới phương pháp, hình thức dạy học theo hướng tăng cường năng lực. Hiệu trưởng phê duyệt ma trận đề sau đó giao tổ, nhóm xây dựng đề kiểm tra; chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh với nhiều hình thức phù hợp; kết hợp đánh giá học sinh trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học, đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng.

2. Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung thư viện câu hỏi và kho đề thi phục vụ dạy, học, thi của trường.

3. Chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện nghiêm túc trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Thường xuyên kiểm tra, khảo sát chất lượng dạy học của các khối lớp và kiểm tra việc ra đề kiểm tra chung cuối học kỳ, cuối năm học.

IV. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh

Chỉ đạo triển khai thực hiện giảng dạy chương trình tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp.

Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản: Quyết định số 217/QĐ-UBND, ngày 21/3/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch triển khai dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 – 2025 tỉnh Điện Biên; Công văn số 1570/KH- SGDDT, ngày 14/8/2018 của Sở GD&ĐT về Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 – 2025.

Tham mưu với UBND xã bổ sung thêm 07 giáo viên để đảm bảo công tác dạy và học trong nhà trường, trước mắt ưu tiên hợp đồng theo năm học

V. Thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025

1. Tiếp tục tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện về "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông" giai đoạn 2018- 2025 tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh. Làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền cấp xã tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh, học sinh và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông trên địa bàn. Phối hợp với Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên khu vực I để tư vấn, phân luồng học sinh lớp 9 vừa học văn hóa vừa học nghề. Thường xuyên phối hợp với các trường dạy nghề để tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho đối tượng học sinh tốt nghiệp THCS và đối tượng 15-18 tuổi để duy trì vững chắc chuẩn phổ cập GD THCS mức độ 3 và đạt chuẩn tiêu chí 14.2 trong bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Bố trí giáo viên có năng lực chuyên môn kiêm nhiệm quản lý, theo dõi về giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh; cử giáo viên phụ trách công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh tham gia đầy đủ các đợt tập huấn, bồi dưỡng. Tập trung chỉ đạo đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục hướng nghiệp; thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nội dung giáo dục hướng nghiệp trong chương trình; thường xuyên cập nhật bổ sung những nội dung về giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục. Xây dựng chương trình giáo dục hướng nghiệp gắn với các mô hình trồng cây ăn quả (cây dứa) trên địa bàn.

VI. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1. Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo về Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026. Cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện nghiêm túc công tác tự học tự bồi dưỡng về chuyên môn và nghiệp vụ theo các mô đun đã đăng ký; tổ chức kiểm tra kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên nghiêm túc đúng quy chế; đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của giáo viên và gắn với xếp loại thi đua cuối năm học của từng giáo viên.

2. Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Giảm các hoạt động hành chính, tăng thời lượng cho sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề (xây dựng kế hoạch và chuẩn bị bài dạy; tổ chức dạy học và dự giờ, phân tích thảo luận bài dạy của giáo viên theo hướng phân tích hoạt động học của học sinh...). Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ, bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa, học sinh năng khiếu; ra đề theo ma trận định hướng phát triển năng lực học sinh; ... Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học; tăng cường vai trò nòng cốt, chủ động, tích cực trong tham mưu và tổ chức triển khai chuyên môn của đội ngũ giáo viên cốt cán trong nhà trường.

3. Tổ chức tốt Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường theo đúng Điều lệ.

4. Bố trí, sắp xếp phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên phù hợp với năng lực; ưu tiên giáo viên dạy lớp 9 theo chương trình, sách giáo khoa mới đảm bảo hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, quan tâm bố trí giáo viên có năng lực tốt làm công tác tư vấn trường học, giáo dục hướng nghiệp.

5. Quản lý tốt đội ngũ giáo viên, nhân viên về hành chính, chuyên môn và hiệu quả nhiệm vụ được giao nâng cao ý thức trách nhiệm của giáo viên; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình. Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ tập trung kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn và việc thực hiện tư vấn, thúc đẩy sau kiểm tra của giáo viên. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong trường, tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn; tạo điều kiện về cơ sở vật chất và thời gian để giáo viên có nhiều điều kiện tự học, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn.

6. Bố trí cơ sở vật chất hợp lý để thực hiện tốt mô hình hỗ trợ giáo viên tăng chất lượng, hiệu quả làm việc tại trường để giảm áp lực làm việc tại nhà theo văn bản số 1360/SGDDĐT- GDTrH, ngày 26/8/2013 của Sở Giáo dục và đào tạo. Xây dựng

nội quy, nề nếp làm việc cá nhân khoa học nhằm giúp giáo viên tăng chất lượng, hiệu quả làm việc tại trường giảm áp lực làm việc tại nhà.

VII. Đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường.

1. Chủ động, sáng tạo trong phát triển chương trình dạy và học. Quan tâm đến tầm nhìn sứ mạng, tạo giá trị, xây dựng và thực hiện các chương trình hành động phát triển nhà trường, tự chủ và chịu trách nhiệm về các vấn đề cơ bản như: Xây dựng các mục tiêu kế hoạch, tổ chức, dạy học và giáo dục, tài chính và tài sản, huy động cộng đồng. Tạo dựng phong cách lãnh đạo dân chủ, công bằng và có trách nhiệm; chia sẻ kinh nghiệm về công tác quản lý và hướng tới môi trường giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

2. Thực hiện nghiêm túc các quy định về hồ sơ, sổ sách theo quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử thay thế cho các loại hồ sơ, sổ sách hiện hành phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên.

3. Tăng cường ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử: Hệ thống CSDL quốc gia, quản lý PCGD-XMC; Hệ thống quản lý trường học SMAS.

4. Cập nhật thường xuyên số liệu vào hệ thống dữ liệu giáo dục đào tạo đúng quy định, đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên... của trường trong báo cáo các cấp; tăng cường tham gia tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

5. Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong quản lý và giáo dục học sinh. Tranh thủ mọi sự hỗ trợ của các tổ chức, đoàn thể, cá nhân, các nhà hảo tâm... ủng hộ, đóng góp cho sự phát triển giáo dục của nhà trường

VIII. Rà soát, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp; an toàn trường học.

1. Thực hiện tốt các giải pháp huy động và duy trì số lượng học sinh đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

a. Duy trì vững chắc 21 lớp với 809 học sinh đảm bảo kế hoạch Sở GD&ĐT giao (khối 6: 5 lớp 210 HS, khối 7: 6 lớp 226 HS, khối 8: 5 lớp 188 học sinh, khối 9: 5 lớp 185 HS)

Giữ vững và nâng cao các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia.

b. Huy động và duy trì số lượng học sinh:

* Giải pháp giảm tỷ lệ học sinh bỏ học, đi học không chuyên cần tích cực vận động học sinh không đi học chuyên cần ra lớp.

Phối kết hợp với giáo viên bộ môn, giáo viên đoàn đội để tổ chức các hoạt động vui chơi để thu hút học sinh đến trường.

Kết hợp với phụ huynh học sinh động viên, kết hợp các biện pháp để duy trì sĩ số học sinh.

Duy trì sĩ số học sinh bán trú: 421/421, nếu giảm phải có lý do chính đáng

Quan tâm đến “3 đủ” đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Nâng cao chất lượng dạy học và tổ chức cho học sinh nội trú học trên lớp buổi tối, giáo viên quản lý chặt chẽ giờ học trên lớp buổi tối từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần

Quản lý tốt sĩ số học sinh từng ngày, tuần, tháng và từng học kỳ.

2. Bố trí, sắp xếp khu nội trú sân chơi, bãi tập hợp lý tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập và tham gia các hoạt động.

Thực hiện quản lý học sinh bán trú, nội trú theo các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo: số 03/2023TT-BGDĐT ngày 06/2/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTBT. Tổ chức các hoạt động: học tập, ăn ở, vui chơi...theo thời gian biểu trong ngày học lý. Tổ chức nấu ăn tập trung và các dịch vụ để chăm sóc học sinh tất cả các ngày trong tuần; đảm bảo an toàn thực phẩm, tăng các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục thể chất, hoạt động vui chơi. Phối hợp với công an xã để bảo đảm an ninh trường học, phối hợp với cha mẹ học sinh để đưa đón học sinh; có biện pháp quản lý học sinh ngoài giờ học.

Bố trí chỗ ở, lớp học cho học sinh bán trú một cách hợp lý, tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động giáo dục hướng nghiệp. Tăng cường hoạt động lao động tăng gia sản xuất cải thiện cuộc sống.

Tăng cường giáo dục để nâng cao ý thức tự học, tự quản của học sinh, tổ chức tốt giờ tự học buổi tối. Tăng cường các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kiến thức pháp luật, giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, sống hòa nhập với tập thể trong nhà trường và cộng đồng tại nơi cư trú.

Giáo dục, hướng dẫn học sinh thực hiện tốt nội quy khu nội trú, nội quy phòng ở. Tổ chức nơi ăn, ở của học sinh sạch sẽ, gọn gàng, hợp vệ sinh; phối hợp với các cơ sở y tế của địa phương chăm sóc sức khỏe cho học sinh theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT- BGDDĐT ngày 12/5/2016, quy định về công tác Y tế trường học; thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm và định mức bữa ăn của học sinh bán trú. Giám sát ngăn chặn kịp thời các hiện tượng sử dụng thực phẩm không an toàn, tránh để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm và phát sinh dịch bệnh.

Thực hiện đầy đủ chính sách hỗ trợ học sinh bán trú. Tạo nguồn lực hỗ trợ giải quyết nhu cầu lương thực, thực phẩm cho học sinh bán trú.

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền giáo dục về phòng chống tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em; giáo dục bảo vệ nguồn nước sạch, vệ sinh môi trường, tiết kiệm năng lượng, biến đổi khí hậu, giáo dục về quyền và bổn phận của trẻ em; phòng chống bệnh dịch nói chung và dịch Covid-19 trong các cơ sở giáo dục theo quy định. Thực hiện theo dõi sức khỏe học sinh theo quy định tại Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT, ngày 12/5/2016 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo– Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học.

IX. Phổ cập giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

1. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1584/KH-UBND, ngày 17/6/2021 của UBND tỉnh về PCGD-XMC giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030; văn bản số 1438/SGDDĐT-GDTrH, ngày 17/6/2021 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 1584/KH-UBND của UBND tỉnh; văn bản số 2786/SGDDĐT-GDTrH, ngày 01/12/2017 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 09/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác PCGD-XMC và phân luồng học sinh sau THCS trên địa bàn tỉnh; Chỉ đạo PCGD-XMC về việc triển khai thực hiện Kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2025-2030.

Công văn số 901/KH-UBND ngày 04/3/2024 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 29- CT/TW, ngày 05/01/2024 của BCT về công tác PCGD, giáo dục bắt buộc,

XMC cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong GDPT, trên địa bàn tỉnh. Văn bản của Sở GDĐT: 937/CTr-SGDĐT ngày 11/4/2024 Chương trình hành động thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024, XMC cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong GDPT. Tập trung huy động các đối tượng trong độ tuổi phổ cập ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh chưa ra lớp, học sinh bỏ học và xây dựng các giải pháp huy động và duy trì số lượng học sinh. Chú trọng điều tra, cập nhật thông tin và thu thập minh chứng của các đối tượng trong độ tuổi phổ cập, đặc biệt là đối tượng độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp THPT hoặc giáo dục nghề nghiệp để thực hiện PCGD THCS mức độ 3.

Tập trung đối chiếu, rà soát liệu giữa các cấp học trên cùng địa bàn đảm bảo tính chính xác và liên thông; tổng hợp, đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD của địa phương; quản lý và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định việc cập nhật dữ liệu vào hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phối hợp tốt với các trường THPT trên địa bàn thực hiện nhiệm vụ PCGD; tập trung huy động đối tượng trong độ tuổi từ 15-18 đã hoàn thành chương trình THCS vào học chương trình GDPT hoặc GDTX , cấp THPT. Phấn đấu xã Mường Nhà, duy trì đạt chuẩn PCGDTHCS mức độ 3.

2. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Rà soát các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT- BGDDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học .

X. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/2021 TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018.

2. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp hợp lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để bảo đảm các điều kiện triển khai Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo đúng lộ trình Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học, cấp học; tham

mưu xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học đảm bảo thực hiện chương trình, SGK giáo dục phổ thông theo kế hoạch. Xây dựng kế hoạch và bố trí cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng do Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức để đảm bảo đáp ứng yêu cầu chương trình, SGK giáo dục phổ thông.

3. Tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên và hiệu trưởng trường phổ thông; tham gia đầy đủ các khóa học, tài liệu bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc bồi dưỡng, quản lý giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

4. Triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định; tham mưu cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn đổi mới Chương trình, sách giáo khoa theo Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc báo cáo Sở Giáo dục và đào tạo, UBND xã để có các biện pháp giải quyết kịp thời.

XI. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục trung học

1. Tiếp tục nâng cao hiệu quả truyền thông về các hoạt động giáo dục và đào tạo tại địa phương và tăng cường kết nối với bộ phận làm nhiệm vụ truyền thông của UBND xã Mường Nhà. Đặc biệt truyền thông về thực hiện Chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm 2018. Biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt, các tập thể, cá nhân có thành tích cao trong triển khai tổ chức thực hiện.

2. Tăng cường khai thác chuyên mục triển khai đổi mới Chương trình, sách giáo khoa Thông tin điện tử của ngành (www.dienbien.edu.vn). Chủ động liên hệ, phối hợp với Cổng thông tin điện tử trong việc cung cấp thông tin về ngành và trích dẫn để tăng cường thông tin tuyên truyền trên các trang Thông tin điện tử của trường. Thường xuyên gửi tin bài đăng trên Website của trường; duy trì tốt hoạt động của Website trở thành một kênh quan trọng truyền tải thông tin tới nhà giáo, học sinh và xã hội.

3. Các sự kiện, hoạt động lớn, nhiệm vụ mới của ngành cần được tuyên truyền cụ thể, kịp thời qua nhiều kênh thông tin tới cán bộ, giáo viên, học sinh trong trường và xã hội.

4. Công tác tiếp nhận và xử lý thông tin giáo dục giữa cơ sở với các đơn vị liên quan, việc tiếp nhận và xử lý các thông tin phản ánh từ người dân, phụ huynh học sinh phải được quan tâm, xử lý, giải quyết kịp thời, góp phần giải quyết dứt điểm những thắc mắc của công dân về ngành giáo dục, cơ sở giáo dục.

XII. Công tác thi đua, khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục trung học

Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Khuyến khích các tập thể, cá nhân có nhiều sáng tạo, có mô hình đổi mới, vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Tổ chức quy trình triển khai, lập hồ sơ và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua đảm bảo đúng quy định.

Chấp hành chế độ báo cáo đầy đủ, đảm bảo chính xác và đúng thời hạn: Báo cáo, thống kê đầu năm học: Trước ngày 14/9/2025

Báo cáo, thống kê học kỳ 1: Trước ngày 31/12/2025 báo cáo, thống kê cuối năm học: Trước ngày 25/5/2026

Báo cáo, kế hoạch, các loại biểu thống kê gửi cấp trên (UBND xã Mường Nhà, Sở GD&ĐT theo quy định.

C. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Duy trì số lượng: 809 học sinh với 21 lớp duy trì đến cuối năm: 802/809 đạt 99,1%

2. Chất lượng giáo dục

Thực hiện đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT, Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và Trung học phổ thông.

Về kết quả rèn luyện: 100% học sinh xếp loại đạt trở lên, trong đó: Xếp loại Tốt: 501/809 (61,9%) ; Khá 301/809(29,5%). Đạt 7/809 (8,6%)

Kết quả học tập: 802/809 (99,1%) học sinh xếp loại đạt trở lên; Trong đó loại tốt 90/809 (11,1%); Loại khá 345/809(42,6%).

Xếp loại HS xuất sắc 1,0% trở lên; HSG từ 7% trở lên

*** Các mục tiêu khác cần đạt**

Tỷ lệ học sinh lên lớp sau thi lại đạt 100%

Tỷ lệ học sinh được xét công nhận Tốt nghiệp THCS: 184/185 đạt 99,5% Tỷ lệ học sinh sau TN THCS học tiếp THPT, học nghề đạt tỉ lệ trên 83%.

Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

Mỗi môn tổ chức được ít nhất 2 HĐGD/năm học.

Cháu ngoan Bác Hồ cấp Liên đội: 75% trở lên, Cấp xã 45% trở lên

Lớp đạt lớp (XS: 5/21 lớp chiếm 23,8%; Tiên tiến: 16/21 lớp chiếm 76,2%)

*** Các cuộc thi**

HSG các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh 3-6 giải. HS thi Olympic lớp 6,7,8:

+ Khối lớp 6 số HS đạt giải từ 5 đến 7 HS

+ Khối lớp 7 số HS đạt giải từ 7 đến 9 HS

+ Khối lớp 8 đạt: từ 8 đến 10 giải

+ Khuyến khích học sinh đăng kí và tham gia sân chơi Violympic lớp 6, 7, 8, 9, trên trang web: <http://violympic.vn>.

Thi nghiên cứu khoa học dành cho học sinh THCS ít nhất có 03 sản phẩm tham gia thi đạt 01 sản phẩm cấp tỉnh

Tham gia đại hội thể thao ngành: chọn được đội tuyển tham gia thi một số nội dung, có ít nhất 02 nội dung đạt giải

100% học sinh được chú trọng trong việc rèn luyện thể lực tại các giờ thể dục chính khóa, ngoại khóa và bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

3. Chất lượng đội ngũ.

- Phần đầu ít nhất 01 quần chúng ưu tú tham gia học lớp đối tượng Đảng

- Phần đầu giáo viên tham gia và đạt GVG cấp xã :13 GV

- Đội ngũ: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên HTNV trở lên, trong đó:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 7/44 (15,9%)

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 37/44 (84,1%)

+ Duy trì giáo viên dạy giỏi: cấp trường 27 đ/c, cấp xã 13 đ/c.

- + Phần đầu có từ 06 CB, GV có đề tài sáng kiến được cấp trên công nhận.
- + Đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở: 9/44 (20,4%)
- + Đạt danh hiệu LĐTT: 44/44 (100%)

4. Công tác phổ cập

Huy động 100% số học sinh HTCT Tiểu học vào lớp 6, tỷ lệ HS 11-14 tuổi học THCS đạt 99,0 %;

Tỷ lệ HS 15-18 tuổi đang học THPT và TC nghề $240/289 = 83\%$; Tỷ lệ HS 15-18 tuổi có bằng TN THCS: $273/289 = 94,5\%$

Duy trì tốt đạt chuẩn phổ cập GD THCS mức độ 3.

5. Công tác Đội thiếu niên, phong trào

Thực hiện tốt các nội dung theo Kế hoạch hội đồng Đội đề ra đôn đốc đội viên thực hiện tốt các hoạt động phong trào.

Đạt giải cao trong các hoạt động TDTT, tham gia giải truyền thống của ngành: Đại hội thể dục thể thao ngành Giáo dục và Đào tạo lần thứ VIII, năm 2025.

6. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn Quốc gia

100% ra đề đảm bảo theo chuẩn KT-KN, mục tiêu bài học, sát đối tượng học sinh, có số đề dư so với số lớp ít nhất 01 đề, tổ nhóm chuyên môn soát đề, ban giám hiệu duyệt đề, rút đề kiểm tra. Các môn trường ra đề coi chấm chặt chẽ, đánh giá chính xác kết quả.

Tổ chức kiểm tra các môn học theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Tổ chức các kì thi, kiểm tra học kì, các cuộc thi trên mạng, các cuộc thi giao lưu theo hướng gọn nhẹ, thiết thực, chất lượng và hiệu quả. Tiếp tục đổi mới công tác tuyển chọn và bồi dưỡng học sinh năng khiếu các khối lớp 6,7,8,9; chú trọng chất lượng mũi nhọn.

Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, tham gia thi GVG cấp xã.

Đẩy mạnh công tác quản lý việc kiểm tra đánh giá chất lượng học sinh các khối lớp từ 6 đến 9; Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra định kỳ tại trường và các tổ khối.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin

100% CB, GV, NV biết sử dụng có hiệu quả hệ thống mạng Internet và hệ thống Email, 100% CBGVNV biết khai thác Website và cung cấp nội dung trang Website của trường; Mỗi tổ ít nhất 1 tháng viết 1 bài đưa lên trang Website của trường để trao đổi thông tin, học tập, quảng bá, tuyên truyền các hình ảnh, các hoạt động của nhà trường trên các trang tin, bài viết;

Triển khai công việc trong trường qua hòm thư công việc, trang web. Trường: kết nối mạng, giao ban, hội thảo, tập huấn trực tuyến;

100% CB, GV soạn bài trên máy tính, mỗi GV ít nhất soạn bài trình chiếu tối thiểu 15 tiết/1 học kỳ; khai thác mạng, các phần mềm, bản đồ tư duy, thực hành ảo, phục vụ dạy học hiệu quả; 100 % học sinh trong toàn trường được học môn tin học.

* Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số, triển khai các giải pháp thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” theo mục tiêu Đề án và hướng dẫn của Bộ/Sở GDĐT.

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phục vụ tập huấn giáo viên dưới hình thức trực tuyến; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

* Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đổi mới công tác quản lý giáo dục. Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và triển khai của Sở GDĐT. Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý và dạy học như: quản lý hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất..

8. Bồi dưỡng CBQL, đội ngũ nhà giáo.

100% CB, GV, NV, HS học tập các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026; kí cam kết thực hiện chỉ thị quy định, giáo dục pháp luật và quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học, đạo đức nhà giáo;

100% Giáo viên thực hiện triệt để đổi mới PPDH: Có kế hoạch dạy học khả thi, hiệu quả, chuẩn KTKN, sát đối tượng, đạt hiệu quả rõ nét;

Thực hiện dự giờ giúp đỡ đồng nghiệp tối thiểu: Hiệu trưởng dự 01tiết/GV/năm, PHT 02 tiết/GV/năm, tổ trưởng 02 tiết/GV/năm, giáo viên 10 tiết/HK;

100% GV có kế hoạch bồi dưỡng định kỳ theo hè, bồi dưỡng thường xuyên, nội dung sát thực, bổ ích và cần thiết phục vụ dạy và học hiệu quả.

Tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ 2 lần/ tháng vào chiều thứ 3, tuần 2, 4 hàng tháng; SHCM tổ, cụm bằng nhiều hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến.

9. Công tác lao động, phòng chống thiên tai, hoả hoạn và xây dựng cơ sở vật chất, bảo quản tài sản trường học; đảm bảo an toàn trường học.

Tổ chức thường xuyên việc trồng và chăm sóc bồn hoa cây cảnh. Học sinh tham gia lao động quét dọn trường lớp, trồng và chăm sóc bồn hoa, cây cảnh. Giáo dục học sinh ý thức bảo vệ của công, giữ gìn môi trường xanh-sạch-đẹp. Xây dựng kế hoạch lao động phù hợp, vừa sức với học sinh, chỉ đạo lao động theo kế hoạch, đảm bảo an toàn trong lao động.

Thành lập Đội phòng cháy, chữa cháy cấp trường; hằng năm cử CBQL, nhân viên bảo vệ đi tập huấn công tác PCCC&CNCH do công an tổ chức. Tập huấn công tác phòng cháy, chữa cháy cho giáo viên; có nội quy về công tác phòng cháy, chữa cháy. Xây dựng kế hoạch PCCC&CNCH có đầy đủ dụng cụ cho công tác PCCC&CNCH theo đúng tinh thần Thông tư số 66/2014/TT- BCA ngày 16/12/2014. Giáo dục học sinh biết phòng tránh thiên tai: sấm sét, mưa to gió lớn không ra ngoài đường; phòng tránh hỏa hoạn: không sử dụng diêm, bật lửa vào những việc không có ích.. mua sắm bổ sung thêm thiết bị phòng chống cháy nổ, sơ đồ chỉ dẫn, biển cấm, biển báo niên yết ở những vị trí dễ thấy để mọi người biết và chấp hành. Sử dụng an toàn về điện, tắt các thiết bị điện và nguồn điện khi ra khỏi phòng. Phòng chống gió lốc mùa mưa bão... mua bảo hiểm cháy nổ.

Thực hiện nghiêm túc quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của nhà trường. Làm tốt công tác tham mưu với Đảng ủy chính quyền địa phương, với cấp trên trong việc đầu tư kinh phí để xây dựng tôn tạo trường lớp đáp ứng được yêu cầu của công tác giảng dạy và học tập; Giữ gìn bảo quản tốt cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có; Sử dụng nguồn điện nước tiết kiệm và an toàn; Phân cấp phụ trách quản lý CSVC, phòng học bộ môn, tài sản, cấp phát SGK đầy đủ kịp thời.

Hướng dẫn bồi dưỡng chuyên môn sử dụng thiết bị dạy học cho toàn bộ giáo viên nhà trường; bổ sung thêm đồ dùng, TBDH: Khuyến khích giáo viên tăng cường làm đồ dùng dạy học. Sử dụng thường xuyên có hiệu quả đồ dùng thiết bị dạy học, phòng máy, máy chiếu.

Chuẩn bị mọi điều kiện để phòng chống dịch, đảm bảo an toàn cho CBGV, NV, HS khi đến trường, kết hợp trạm y tế làm tốt công tác y tế trong trường học.

10. Công tác quản lý tài chính, ngân sách, quản lý các nguồn thu XHH, xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ.

Lập dự toán ngân sách, lập sổ quỹ theo dõi thu chi, có đầy đủ hóa đơn chứng từ theo quy định, thu chi đúng mục đích. Thực hiện việc chi trả chế độ chính sách cho CB, GV, CNV trong toàn trường đảm bảo theo đúng chế độ. Đảm bảo, quyền lợi, chế độ của CBGV và học sinh đủ, kịp thời.

Sử dụng nguồn ngân sách nhà nước cấp đúng quy định, chi trả chế độ lương và các khoản phụ cấp theo quy định của nhà nước.

Quản lý các khoản thu thỏa thuận với phụ huynh và các khoản vận động tài trợ, báo cáo Đảng ủy, HĐND, UBND xã. Thực hiện nghiêm túc Đề án 06 về phương thức thanh toán không dùng tiền mặt cho 100% học sinh được hưởng các chế độ của Nhà nước.

Công khai các nguồn quỹ trước CBGV, phụ huynh và báo cáo trước ngành và chính quyền địa phương. Các khoản chi tiêu hợp lý, đúng nguyên tắc, đúng mục đích. Phân chia các nguồn thu để chi cho các hoạt động trong nhà trường theo đúng quy định và phù hợp điều kiện nhà trường.

**** Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ:***

Làm tốt việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng hướng dẫn của Bộ tài chính và UBND xã Mùòng Nhà ngay đầu năm học. Thực hiện tốt việc báo cáo tổng hợp quyết toán theo tháng, quý

Quy chế chi tiêu nội bộ phải dựa trên nguyên tắc tài chính cho phép, được phân bổ cho các hoạt động cụ thể, phù hợp, ưu tiên cho các hoạt động dạy và học hiệu quả.

11. Nâng cao hiệu quả quản lý của hiệu trưởng, công tác công khai.

Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của nhà trường và thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại Điều 11 mục 1 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT Ban hành Điều lệ trường THCS;

Thực hiện đảm bảo công tác công khai ngay đầu năm học về tài chính, chất lượng giáo dục, chất lượng đội ngũ, cơ sở vật chất theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT.

Cam kết thực hiện 3 công khai: đó là công khai về chất lượng giáo dục, công khai về cơ sở vật chất, công khai về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý. Thực hiện đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định của đánh giá trường đạt chất lượng.

Thực hiện tốt việc công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của nhà trường, của lớp, thông tin về cơ sở vật chất, về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý ngay đầu năm học, cuối năm học. Từ đó tổ chức tuyên dương, nhân rộng các gương nhà giáo thực hiện tốt cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung đồng thời tìm ra biện pháp khắc phục để nâng cao chất lượng giáo dục và tăng cường tu sửa CSVC, mở các chuyên đề, tăng cường dự giờ thăm lớp...

*** Công tác kiểm tra nội bộ của Hiệu trưởng.**

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ đảm bảo về chỉ tiêu số lượng kiểm tra; thành lập tổ kiểm tra nội bộ bao gồm kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề.

Kiểm tra toàn diện 50% số CB, GV, NV trong nhà trường.

Kiểm tra chuyên đề 100%

12. Các danh hiệu thi đua:

Trường phấn đấu đạt TT LDXS đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen.

Cá nhân CSTĐ: 9/44 tỉ lệ 20,4%, 01 cá nhân đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen, 05 cá nhân đề nghị UBND xã tặng Giấy khen, 01 cá nhân đề nghị Sở GD&ĐT tặng Giấy khen.

Cá nhân LĐTT: 44/44 đạt tỉ lệ 100%, kết nạp Đảng trong năm: 01 đ/c

Chi bộ đạt: Chi bộ trong sạch vững mạnh

Trường có đời sống văn hóa tốt cấp tỉnh.

D. CÁC GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Xây dựng và duy trì tốt khối đoàn kết nội bộ, CBGVNV không vi phạm đạo đức nhà giáo, không xâm phạm thân thể học sinh dưới mọi hình thức. Thực hiện tốt quy định ứng xử văn hoá trong trường học. Không tham gia vào các tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt luật an toàn giao thông đường bộ, đảm bảo an toàn, An ninh trật tự trong trường học. Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh và các biện pháp khác để phòng chống dịch trong tình hình mới

Tiếp tục thực hiện sáng tạo các nội dung của phong trào thi đua. Xây dựng môi trường làm việc thân thiện. CBGVNV luôn tu dưỡng phẩm chất đạo đức, tác phong lễ lối làm việc luôn tấm gương sáng cho học sinh noi theo; khắc phục mọi khó khăn để thầy cô “dạy thật tốt”, trò “học thật tốt”. Mỗi giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý có một đổi mới trong dạy học, trong công việc được giao. Nhà trường triển khai đầy đủ các văn bản, chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước, các văn bản về đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên. Làm tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị và giáo dục pháp luật cho CBGVNV, HS để ngăn ngừa vi phạm pháp luật, phòng chống ma túy, tội phạm và tệ nạn học đường . Phát động các đợt thi đua gắn liền với nội dung thi đua thiết thực, qua mỗi đợt thi đua có tổ chức sơ kết, tổng kết kịp thời có khen chê khách quan. Tổ chức các đợt thi đua trong năm học như sau:

Đợt I: Từ đầu năm học đến 20 tháng 11 năm 2025 với chủ đề: Kỷ niệm 43 năm ngày nhà giáo Việt Nam.

Đợt II: Từ 20/11/2025 đến hết học kì I với chủ đề: Kỷ niệm 96 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đợt III: Từ tái giảng kì II đến 26/3/2026 với chủ đề: Kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Đợt IV: Từ 26/3/2026 đến hết năm học với chủ đề: Kỷ niệm 136 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Tăng cường các biện pháp giáo dục ý thức học tập; duy trì sĩ số đến cuối năm không để học sinh bỏ học giữa chừng; nâng cao tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần để đảm bảo chất lượng dạy và học. Làm tốt công tác tham mưu với Ban đại diện cha mẹ học sinh để duy trì tốt số lượng và làm tốt việc xã hội hóa giáo dục. Phân công giáo viên làm phổ cập ở từng thôn bản, duy trì mối quan hệ với chính quyền địa phương và phụ huynh học sinh trong việc duy trì số lượng. Kí cam kết với giáo viên trong việc duy trì số lượng ngay từ đầu năm học.

Giữ vững các chỉ số về PCGD mức độ 3 - XMC mức độ 2 ở mức vững chắc và ngày càng được nâng cao. Thường xuyên kiểm tra cập nhật các số liệu vào hồ sơ phổ cập kịp thời chính xác. Duy trì mối quan hệ thường xuyên giữa các trường trên địa bàn, giữa các thành viên trong ban chỉ đạo PCGD của xã. Làm tốt việc huy động học sinh ra lớp, duy trì số lượng học sinh đến cuối năm học đạt 99,1%

Giữ gìn bảo quản tốt bộ hồ sơ PCGD của nhà trường. Hồ sơ đầy đủ theo quy định, trình bày hồ sơ sạch sẽ khoa học, cập nhật các số liệu vào hồ sơ phổ cập kịp thời chính xác. Duy trì và nâng cao các tiêu chí chuẩn PCGD mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2, tăng tỷ lệ người biết chữ. Phân công điều tra đội bản trên cơ sở sơ phân công điều tra lâu dài cho thuận lợi quá trình điều tra, cập nhật số liệu của giáo viên. Cập nhật số liệu trong phần mềm 3 lần/năm vào tháng 5;9;12 hàng năm.

Tham mưu với Ban chỉ đạo PCGD cấp xã xây dựng kế hoạch đạt chuẩn PCGD mức độ 3 và XMC mức độ 2. Nâng cao nhận thức của nhân dân, tiếp tục khơi dậy phong trào toàn dân, toàn xã hội tham gia vào sự nghiệp phát triển giáo dục, xây dựng xã hội học tập để đẩy mạnh công tác PCGD-XMC và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, duy trì nâng cao các kết quả đạt chuẩn.

3. Tập trung chỉ đạo giáo viên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018: nghiên cứu nội dung chương trình, nghiên cứu bài học, từng dạng bài cụ thể. Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học đối với các khối lớp, giáo viên trong trường cùng tham gia dự giờ, trao đổi về chuyên môn.

Chú trọng nội dung lồng ghép giáo dục QPAN và giáo dục KNS cho học sinh; Thực hiện nghiêm túc dạy học theo chương trình GDPT 2018; Giáo viên thiết kế các hoạt động dạy học khoa học, hệ thống kiến thức đầy đủ, chính xác, thể hiện rõ các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, bám sát năng lực tiếp thu của học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình, nội dung phù hợp, tránh quá tải; sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh; Thiết kế hệ thống câu hỏi hợp lý; bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, tránh thiên về ghi nhớ máy móc không nắm vững bản chất; Thực hiện nghiêm túc việc đổi mới phương pháp, đổi mới cách kiểm tra, đánh giá học sinh. Chú trọng bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9; tham gia giao lưu Olympic các môn văn hóa lớp 6,7,8; giao lưu Violympic trên internet 6,7,8,9. Nhiệt tình, thương yêu, ân cần với học sinh, không gây áp lực đối với học sinh, tạo tâm lý thoải mái để học sinh tiếp thu kiến thức tốt. Sử dụng triệt để các đồ dùng hiện có và làm thêm đồ dùng dạy học.

Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, kế hoạch dạy học và thời khóa biểu, kế hoạch bài dạy trình bày khoa học sạch sẽ, đúng theo chuẩn kiến thức và kỹ năng, theo hướng phân hóa đối tượng học sinh. Khi lên lớp phải có đầy đủ phiếu giao việc, đồ dùng phục vụ cho học tập. Mỗi GV phải có đủ chủng loại hồ sơ theo quy định tại Điều 21, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, ban hành điều lệ trường THCS. Nghiên cứu bài giảng trước khi lên lớp, thường xuyên kiểm tra bài cũ đầu giờ và chất lượng vào cuối các tiết học để có hướng dạy phân hóa đối tượng học sinh. Đặc biệt chú trọng việc ôn tập cho học sinh lớp 9 để các em có kiến thức cũng như kỹ năng làm bài thi tuyển sinh vào 10 đạt kết quả cao. Thực hiện việc chấm, chữa, nhận xét bài làm chính xác, tránh thiên vị, sai lệch. Mỗi giáo viên phải có ý thức tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và khả năng UDCNTT vào giảng dạy.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ/nhóm chuyên môn, cụm trường. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng linh hoạt, sáng tạo phương pháp đặc trưng của các môn khi dạy - học; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, tự giác học tập của học sinh. Rèn luyện, trau dồi kỹ năng thực hành, sử dụng thiết bị dạy học, UDCNTT trong dạy học.

Tập trung nâng cao kỹ thuật dạy học, vận dụng phương pháp dạy học tích cực, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; kiểu bài, dạng bài khó; Hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giải pháp nâng cao chất lượng các buổi giao lưu kiến thức cho học sinh. Tổ chức và tham gia đầy đủ các tiết dạy mẫu, chuyên đề cấp trường, cấp cụm, để thống nhất phương pháp dạy học.

4. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý theo Chuẩn hiệu trưởng, nâng cao trình độ đội ngũ giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên THCS, Luật giáo dục 2019; động viên, khuyến khích đội ngũ GV tham gia học tập để nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu dạy và học hiện nay; bồi dưỡng ứng dụng CNTT trong đổi mới quản lý chỉ đạo và giảng dạy của giáo viên.

Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, CBQL trong năm học cụ thể chi tiết, triển khai tới các giáo viên, mỗi giáo viên tự xây dựng kế hoạch BDTX, tạo điều kiện cho giáo viên tự học tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

5. Đổi mới công tác quản lý: Ban giám hiệu thường xuyên đổi mới về công tác chỉ đạo, giao trách nhiệm tới các thành viên, động viên, khen thưởng kịp thời GV có

thành tích, khen thưởng công bằng, công khai. Phân công nhiệm vụ tới từng CB, GV, NV trong nhà trường theo năng lực của từng CB, GV, NV, công bằng khách quan. Phân cấp quản lý và điều hành mọi hoạt động, nhiệm vụ trong năm học cho tổ khối chuyên môn. Thành lập Ban chỉ đạo và triển khai phong trào tới toàn thể CBGVNV.

Ra quyết định thành lập tổ chuyên môn, tổ cốt cán của trường để cùng với BGH kiểm tra đôn đốc các thành viên trong toàn trường. Giao chỉ tiêu về chất lượng, số lượng cho từng lớp bằng cách kí cam kết trong buổi Hội nghị CBVC. Tuyên truyền cho đội ngũ CB, GV, NV, HS có nhận thức sâu sắc về phong trào thi đua.

Xây dựng kế hoạch chương trình hành động cụ thể để chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả. Đánh giá hàng tuần, hàng tháng, kỳ và cả năm học việc tổ chức thực hiện. Tổ chức tốt phong trào thi đua và đánh giá đúng thực chất. Tuyên truyền nêu gương người tốt việc tốt. Thường xuyên kiểm tra nhận thức của giáo viên và học sinh về nội dung của các phong trào thi đua.

6. Thực hiện thống kê báo cáo:

Phối hợp các bộ phận để thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất nghiêm túc, đúng quy định. Hoàn thành biểu mẫu thống kê đầu năm, cuối kỳ, đột xuất, thống kê niên giám theo quy định của ngành đảm bảo thời gian.

Thực hiện chế độ báo cáo đúng thời gian quy định, cập nhật đầy đủ các thông tin và nội dung thống kê và báo cáo chính xác, trung thực.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường PTDTBT THCS Mùòng Nhà. Đề nghị Ban chuyên môn nhà trường, các tổ chuyên môn căn cứ nội dung và tình hình cụ thể xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ năm học ./.

Nơi nhận:

- UBND xã (b/c);
- PHT, các tổ chuyên môn (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thế Hoàn